

Số: 644/2021/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 474/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Huỳnh Tuấn C**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Lê Thị Trà M**, sinh năm: 1988

Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng xác nhận có 02 (hai) con chung là trẻ Huỳnh Hoàng N, sinh ngày 13/7/2013, giới tính: nam và trẻ Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 26/12/2016, giới tính: nam. Hiện nay trẻ N đang sống cùng với ông C, trẻ K đang sống cùng với bà M. Khi ly hôn, ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng thống nhất giao trẻ Huỳnh Hoàng N cho ông C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao trẻ Huỳnh Hoàng K cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông C và bà M đều không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2013 đăng ký ngày 04/01/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng xác nhận có 02 (hai) con chung là trẻ Huỳnh Hoàng N, sinh ngày 13/7/2013, giới tính: nam và trẻ Huỳnh Hoàng K, sinh ngày 26/12/2016, giới tính: nam. Hiện nay trẻ N đang sống cùng với ông C, trẻ K đang sống cùng với bà M. Khi ly hôn, ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng thống nhất giao trẻ Huỳnh Hoàng N cho ông C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao trẻ Huỳnh Hoàng K cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M.

Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M cùng xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà ông C và bà M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0081428 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Tuấn C và bà Lê Thị Trà M đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- UBND xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN



Lê Thị Kim Tuyền